

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: NƯỚC - MÙA HÈ -BÉ LÊN MẪU GIÁO**  
**Nhánh 4 : CD nhánh: Ngày tết thiếu nhi. Từ 19/05 đến 23/05/2025**

| <b>Thứ<br/>Hoạt động</b> |                                      | <b>Thời<br/>gian</b> | <b>Thứ 2</b>                                                                                                                                        | <b>Thứ 3</b>                       |
|--------------------------|--------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| Đón trẻ                  |                                      |                      | - Cô đón trẻ ở cổng trường, nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ vào lớp<br>- <i>Trò chuyện về 1 số hoạt động ngày tết thiếu nhi. Cho trẻ xem video</i> |                                    |
| Tắm nắng thể dục<br>sáng |                                      | 50 – 60<br>phút      | * Nội dung:                                                                                                                                         | * Mục tiêu:                        |
|                          |                                      |                      | - Hô hấp: Gà gáy                                                                                                                                    | - Trẻ có thể tập được các động     |
|                          |                                      |                      | - Tay: 1 tay đưa về phía trước, 1                                                                                                                   | Tác theo nhịp                      |
|                          |                                      |                      | tay đưa về phía sau                                                                                                                                 | - Trẻ có kỹ năng tập các động tác  |
|                          |                                      |                      | - Lưng bụng, lườn: Quay người                                                                                                                       | theo cô                            |
|                          |                                      |                      | sang bên phải trái                                                                                                                                  | - Trẻ có ý thức tham gia tập luyện |
|                          |                                      |                      | Chân: Bật tại chỗ                                                                                                                                   | *Chuẩn bị:-Trang phục gọn gàng;    |
|                          |                                      |                      |                                                                                                                                                     | - Sân tập bằng phẳng               |
| Chơi - tập               | Chơi tập<br>có chủ<br>định           | 10 – 15<br>phút      | <b>NHẬN BIẾT</b>                                                                                                                                    | <b>Hoạt động có chủ định</b>       |
|                          |                                      |                      | Trò chuyện về 1 số hoạt động                                                                                                                        | Thơ: Ngày tết thiếu nhi của bé     |
|                          |                                      |                      | Ngày tết thiếu nhi                                                                                                                                  |                                    |
|                          | Dạo chơi<br>ngoài<br>trời            | 25 – 35<br>phút      | Quan sát : Cây ban, cây hoa hồng, cây lan chỉ , tắm nắng                                                                                            |                                    |
|                          |                                      |                      | Trò chơi: Thuyền về bến , chỉ chỉ chành chành, đuổi bắt                                                                                             |                                    |
|                          |                                      |                      | Chơi theo ý thích: Chơi với nắp chai, vòng, hạt hạt, rom, len, sỏi, lá<br>cây                                                                       |                                    |
|                          | Chơi tập<br>ở các<br>khu vực<br>chơi | 30 – 35<br>phút      | * Nội dung:                                                                                                                                         | * Mục tiêu:                        |
|                          |                                      |                      | - Góc thao tác vai: Tập cầm thìa                                                                                                                    | - Trẻ biết thể hiện một số hành vi |
|                          |                                      |                      | đũa cho em ăn, bác sĩ                                                                                                                               | xh đơn giản cho em ăn, khám ..     |
|                          |                                      |                      | - Góc HĐVĐV: Nhón hạt , tháo                                                                                                                        | - Trẻ phối hợp được cử động bàn    |
|                          |                                      |                      | vặn nút chai , khâu vòng                                                                                                                            | Ngón tay để nhón hạt , tháo vặn    |
|                          |                                      |                      |                                                                                                                                                     | nút chai, khâu vòng                |
|                          |                                      |                      | - Góc NT: Xem sách , tranh trang                                                                                                                    | - Biết lật sách xem tranh          |
| Ăn chính                 | 50 -60<br>phút                       |                      | Phục của bé ,chơi với NCÂN: Mỡ..                                                                                                                    |                                    |
|                          |                                      |                      | Trẻ biết chơi với các nhạc cụ                                                                                                                       |                                    |
| Ngủ                      | 140 -150<br>phút                     |                      | - Góc VĐ: Chơi bowling, lăn bóng                                                                                                                    |                                    |
|                          |                                      |                      | chui qua cổng..                                                                                                                                     |                                    |
| Ăn phụ                   | 20 – 30<br>phút                      |                      | - Trẻ biết chơi bowling biết bò                                                                                                                     |                                    |
|                          |                                      |                      | chui qua cổng, lăn bóng..                                                                                                                           |                                    |
| Chơi - tập               | 50 – 60<br>phút                      |                      | LQKTM                                                                                                                                               | Đọc đồng dao:                      |
|                          |                                      |                      | Thơ: Ngày tết thiếu nhi của bé                                                                                                                      | Đi nắng                            |
|                          |                                      |                      | Chơi ở các góc theo ý thích                                                                                                                         |                                    |
| Ăn chính                 | 50 – 60<br>phút                      |                      | Cô kê ghế vào bàn ăn, rửa tay trước khi ăn, dạy trẻ tự xúc cơm, trẻ ăn                                                                              |                                    |
| Trả trẻ                  | 50 – 60<br>phút                      |                      | Cô chuẩn bị đầy đủ giát giường, gối cho trẻ, dạy trẻ xếp gối vào chỗ                                                                                |                                    |
|                          |                                      |                      | Cho trẻ nghe bài hát dân ca, hát ru trước khi ngủ                                                                                                   |                                    |
|                          |                                      |                      | Cho trẻ nghe bài hát dân ca, hát ru trước khi ngủ                                                                                                   |                                    |
| Ăn phụ                   | 20 – 30<br>phút                      |                      | Cô kê dọn bàn ăn cho trẻ, cô chia phần ăn phụ, dạy trẻ mời cô, mời các                                                                              |                                    |
|                          |                                      |                      |                                                                                                                                                     |                                    |
|                          |                                      |                      |                                                                                                                                                     |                                    |
| Chơi - tập               | 50 – 60<br>phút                      |                      |                                                                                                                                                     |                                    |
|                          |                                      |                      |                                                                                                                                                     |                                    |
|                          |                                      |                      |                                                                                                                                                     |                                    |
| Trả trẻ                  | 50 – 60<br>phút                      |                      | Cô chuẩn bị cho trẻ vệ sinh, rửa mặt, rửa tay. Dạy trẻ xin phép cô                                                                                  |                                    |
|                          |                                      |                      | Cô kê bàn, ghế cho trẻ ăn, cô chia ăn, cô giới thiệu món ăn với trẻ                                                                                 |                                    |
|                          |                                      |                      | Cho trẻ nghe bài hát dân ca, hát ru trước khi ngủ                                                                                                   |                                    |
| Ăn phụ                   | 20 – 30<br>phút                      |                      | Cho trẻ nghe bài hát dân ca, hát ru trước khi ngủ                                                                                                   |                                    |
|                          |                                      |                      | Cho trẻ nghe bài hát dân ca, hát ru trước khi ngủ                                                                                                   |                                    |
|                          |                                      |                      | Cho trẻ nghe bài hát dân ca, hát ru trước khi ngủ                                                                                                   |                                    |
| Chơi - tập               | 50 – 60<br>phút                      |                      | Cho trẻ nghe bài hát dân ca, hát ru trước khi ngủ                                                                                                   |                                    |
|                          |                                      |                      | Cho trẻ nghe bài hát dân ca, hát ru trước khi ngủ                                                                                                   |                                    |
|                          |                                      |                      | Cho trẻ nghe bài hát dân ca, hát ru trước khi ngủ                                                                                                   |                                    |
| Trả trẻ                  | 50 – 60<br>phút                      |                      | Cho trẻ nghe bài hát dân ca, hát ru trước khi ngủ                                                                                                   |                                    |
|                          |                                      |                      | Cho trẻ nghe bài hát dân ca, hát ru trước khi ngủ                                                                                                   |                                    |
|                          |                                      |                      | Cho trẻ nghe bài hát dân ca, hát ru trước khi ngủ                                                                                                   |                                    |

**Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 tuần từ 28/04 đến ngày 23 tháng 05 năm 2025**  
**\* Giáo viên dạy : Hoàng Thị Hiền**

| Thứ 4                                                                                          |  | Thứ 5                                                                                                                                           |  | Thứ 6                       |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-----------------------------|--|
| hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định.                                                   |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
| về các hoạt động của ngày tết thiếu nhi. Điềm danh                                             |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
| * Tổ chức hoạt động                                                                            |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
| 1. Khởi động: Đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi nhanh, đi thường       |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
| - Đội hình vòng tròn                                                                           |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
| 2. Trọng động: - Tập mỗi động tác 3 – 4 lần                                                    |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
| 3. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng hít thở                                                              |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
| VĐTN: Em đi chơi thuyền                                                                        |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
|                                                                                                |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
| PTVĐ                                                                                           |  | Hoạt động có chủ định                                                                                                                           |  | HĐVĐV                       |  |
| Ném bóng vào đích                                                                              |  | Biểu diễn văn nghệ                                                                                                                              |  | Tô màu hộp quà              |  |
| TC: Đuổi theo bóng                                                                             |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
|                                                                                                |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
| Dung dăng dung dẻ .                                                                            |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
|                                                                                                |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
| * Chuẩn bị:                                                                                    |  | * Tổ chức hoạt động:                                                                                                                            |  |                             |  |
| - Búp bê, đồ cho em ăn, bát thìa, giường....                                                   |  | - Trước khi chơi: Cô giới thiệu chủ đề, chơi, góc chơi, đồ chơi các góc                                                                         |  |                             |  |
| - Hột vòng , dây xâu, bộ nút Chai, hột hạt                                                     |  | - Quá trình chơi: Cô hướng dẫn trẻ vào góc chơi, cô nhận vai trong các nhóm chơi, phân vai chơi cho trẻ, hướng dẫn trẻ chơi và cô chơi cùng trẻ |  |                             |  |
| - Sách, tranh ảnh về trang Cửa bé, phách tre, trống , mõ xắc xô ..                             |  | - Động viên khuyến khích trẻ chơi                                                                                                               |  |                             |  |
| - Bóng, bộ đồ chơi bo-ình                                                                      |  | - Nhận xét : Cô đến từng góc nhận xét nhẹ nhàng và cho trẻ thu dọn đồ chơi giúp cô.                                                             |  |                             |  |
| Cổng chui                                                                                      |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
| ăn, cô chia ăn,                                                                                |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
| giáo khi có nhu cầu đi vệ sinh, uống nước... biết mời cô mời các bạn khi ăn cơm .              |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
| tổ chức cho trẻ ăn, dạy trẻ lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn                           |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
|                                                                                                |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
| bạn, nhận quà bằng 2 tay                                                                       |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
| Ôn PTVĐ                                                                                        |  | TCM                                                                                                                                             |  | RKNS : Dạy trẻ kỹ năng sống |  |
| Ném bóng vào đích                                                                              |  | Tìm đúng màu                                                                                                                                    |  | Đi dép đúng chiều           |  |
| Chơi ở các góc theo ý thích                                                                    |  | Chơi ở các góc theo ý thích                                                                                                                     |  | Chơi ở các góc theo ý thích |  |
|                                                                                                |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
| cơm xong uống nước súc miệng.                                                                  |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
|                                                                                                |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
| Trao đổi thông tin của trẻ trong ngày với phụ huynh . Dạy trẻ chào bố mẹ, lấy ba lô, chào cô.. |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |
| Trẻ chơi theo ý thích. Vệ sinh cá nhân, trả trẻ                                                |  |                                                                                                                                                 |  |                             |  |

